TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 11 – HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2025/HS-ST

Ngày: 23-10-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân: Ông Nguyễn Đăng Bôi và bà Đỗ Thị Kim Vân.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 10 năm 2025 tại Điểm cầu Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Đội 6, thôn T, xã C, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở: Số 120 Cụm Exx, phường T, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1958 và bà Lê Thị T, sinh năm 1957; Vợ con: không; Tiền án: Ngày 24/02/2009, TAND quận T, thành phố Hà Nội (Bản án số 27/2009/HSST) và TAND thành phố Hà Nội xử phúc thẩm (Bản án 297/2009/HSPT ngày 21/5/2009) xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong án phạt tù từ ngày 08/6/2010, đã nộp án phí sơ thẩm ngày 27/4/2009, chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Nhân thân: Từ năm 2000 đến năm 2016 có 07 tiền sự về các hành vi Cướp tài sản; Trộm cắp tài sản; Sử dụng trái phép chất ma túy và Cai nghiện bắt buộc. Ngày 28/8/2001, TAND quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng 11 ngày tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 109/HSST), chấp hành xong án phạt tù và nộp án phí ngày 07/6/2002. Đã xóa án tích

- Ngày 28/8/2002, TAND quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Bản án số 102/HS-ST). Chấp hành xong án phạt tù và nộp án phí ngày 28/02/2002. Đã xóa án tích.

- Ngày 23/11/2010, TAND quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 182/2010/HSST), Chấp hành xong án phạt tù từ ngày 22/12/2012, đã nộp án phí ngày 23/11/2010. Đã xóa án tích.

- Ngày 13/5/2020, TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 93/2020/HS-ST). Chấp hành xong án phạt tù, đã nộp án phí và tiền truy nộp sung quỹ nhà nước ngày 22/7/2020. Đã xóa án tích.

- Ngày 06/7/2022, TAND quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 111/2022/HS-ST). Chấp hành xong án phạt tù từ ngày 23/01/2023, đã nộp án phí ngày 04/11/2022. Đã xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Trung K bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2025 đến nay (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 31/7/2025, tổ Công tác Công an phường T1 – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đường N, phường T1, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Trung K có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, K tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an 01 túi nilong bên trong là chất bột màu trắng. K khai là ma túy Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Nguyễn Trung K cùng tang vật về trụ sở làm việc. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Trung K thể hiện: Dương tính với ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 4676/KL-KTHS ngày 09/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x5x5)cm là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,156 gam".

Cơ quan giám định đã sử dụng 0,020 gam ma túy *Heroine* trong tổng số 0,156 gam để làm mẫu giám định, còn lại 0,136 gam ma túy *Heroine* hoàn trả cho Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội,

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trung K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. K khai số ma túy bị thu giữ là của K mua của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại khu vực ngõ 168 N, phường T1, thành phố Hà Nội. Sau đó về khu vực đường N, phường T1, thành phố Hà Nội để sử dụng

một phần, số ma túy còn lại trong túi nilong K tiếp tục cất giấu trong người để sử dụng sau. Vào 13 giờ cùng ngày, K bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ như trên.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Trung K: K khai không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ để xác minh xử lý làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Trung K, cán bộ Công an phường T1 Nguyễn Ngọc L, Giám định viên Nguyễn Thị T1 bên trong có 0,136 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án, cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS –KV11, ngày 30 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố Nguyễn Trung K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 42 - 46 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam (31/7/2025).

* *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

* *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13h00 phút, ngày 31/7/2025, tại khu vực đường N, phường T1, thành phố Hà Nội, Nguyễn Trung K có hành vi tàng trữ 0,156 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công tác Công an phường T1 – Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Trung K đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo K ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử nhưng vẫn không chịu cải tạo mình, không chịu tu dưỡng bản thân nay tiếp tục phạm tội, nên cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K có 01 tiền án năm 2009 chưa được xóa án tích (chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm) lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

[6] Về quyết định hình phạt: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:*"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm: c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"*. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của Nguyễn Trung K, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn,

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, do bị cáo Nguyễn Trung K không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,156 gam ma túy, loại Heroine thu giữ của Nguyễn Trung K là vật cấm tàng trữ, cơ quan giám định đã thu mẫu giám định 0,020 gam, còn lại 0,136 gam cần phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Trung K: K khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; điển h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Trung K 46 *(Bốn mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trung K.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa 0,136 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định).

(Vật chứng, tài sản hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/10/2025)

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Thị Hà

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.